Máy tính bảng của Maria đổ chuông, và cô rút nó ra. Cô nhíu mày. “Thuyền trưởng cần tôi Đã đến lúc dọn dẹp khoang sao chép.”

“Cô cứ đi đi,” Hiro vừa nói vừa hí hoáy ghi chú trên chiếc máy tính bảng mình tìm được. “Chúc may mắn.”

“Anh không muốn giúp tôi à?” cô hỏi, hơi nhếch miệng cười.

“Đáng lẽ hôm nay cô phải giúp tôi kia. Cô bỏ mặc tôi trong nanh vuốt của IAN và một con quỷ toán học!”

“Cứ liệu cái mồm đấy, Hiro, đứng tận đây rồi mà tôi vẫn thấy câu anh nói khắm kinh.”

Anh nhăn nhở mỉm cười với cô.

Cô gần như có thể quên đi cơn điên bột phát lúc trước của anh, hay ít nhất bỏ qua cho anh.

Anh nói mình không nhớ đã làm như thế, nhưng lại trông đầy u uẩn, như thể anh không ngạc nhiên khi biết mình đã xổ ra một tràng chửi rủa.

Joanna túm lấy Maria lúc cô đang trên đường ra khoang sao chép. “Maria này, tôi nhờ cô một lát nhé?”

“Cứ có cớ hoãn lau dọn hiện trường là tôi nhận liền.” Maria nói.

Maria theo chị bước vào khoang y tế, và họ vào trong văn phòng Joanna. Joanna ngồi vào bàn và ra hiệu cho Maria ngồi xuống một chiếc ghế da. Phòng rất gọn gàng, không thứ gì bị để sai chỗ cả. Chị hẳn đã dọn dẹp lại sau vụ trọng lực bị tắt bất chợt.

“IAN, tao cần chút riêng tư,” Joanna nói.

Không lời đáp.

“Nó sẵn sàng để chị yên sao?” Maria nhướn mày hỏi.

“Không” Joanna nói. Chị mở ngăn kéo và lấy ra một cuộn băng dính đen. Chị đứng dậy dán mấy miếng lên trên cảm biến máy quay và micrô. “Nhưng nếu nghe thấy tôi thì kiểu gì nó cũng phản đối, và tôi không nghĩ nó nghe được.”

“Nghe đáng ngại đấy.”

Joanna thở dài và lại ngồi xuống. Chị đặt hai tay xuống dưới lòng mình, nhưng Maria vẫn nhận thấy nét căng thẳng trong vai và cánh tay chị.

“Nếu không tin tưởng được cô thì hỏi cô rằng, Tôi có thể tin tưởng cô không? sẽ chỉ lãng phí thời gian,” chị nói. Maria cố gắng phân tích câu vừa rồi. “Hả?”

“Về cơ bản tôi đang bảo cô rằng tôi tin cô, nhưng chỉ do tình cảnh xô đẩy thôi.”

“… Được rồi.” Maria thấy thắc mắc, nhưng cô tò mò muốn biết viên bác sĩ sẽ tự khai ra những gì.

“Paul không chết ngạt,” chị nói. “Anh ta chết vì bị quá liều ketamine.”

“Nó là cái gì thế?” Maria hỏi.

“Một loại thuốc giảm đau có thể gây tử vong với liều cao. Nếu dùng bừa bãi để tiêu khiển, hay bị tiêm vào người, cô có thể chết rất nhanh.” Chị dừng lại, nhưng Maria vẫn im re. Chị nói tiếp. “Lúc khám nghiệm thi thể anh ta, tôi phát hiện một vết chích nhỏ. Kết quả xét nghiệm độc tố cho thấy anh ta bị quá liều. Đã có ai tiêm đầy người anh ta thứ gì đó. Có thể là trước khi vụ ẩu đả diễn ra, có thể là giữa lúc có ẩu đả. Chúng ta cần tìm cái kim tiêm đó.”

“Và chị kể với tôi chứ không phải thuyền trưởng hay Wolfgang bởi vì kim tiêm sẽ là một hung khí gây án hoàn hảo đối với một bác sĩ, đúng không?” Maria hỏi.

Joanna xoa mặt và buông thõng hai tay vào lòng. “Ừ, với cả cô sắp sửa lau dọn hiện trường, tức cô sẽ có cơ hội tìm thấy cái kim tiêm kia. Nhưng tôi không muốn đẩy bản thân vào diện nghi ngờ cho đến khi đã biết hết mọi tình tiết. Nếu tìm thấy nó, cô mang qua cho tôi nhé. Nếu không thì chắc ta sẽ phải để mắt theo dõi.”

Maria gật đầu. “Tôi sẽ lưu tâm. Còn gì nữa không?” “Hy vọng khỏi nói cô cũng hiểu rằng tôi mong cô sẽ giữ kín chuyện này cho đến khi ta có thêm thông tin chứ?” “Đã hiểu,” cô nói.

Joanna thở một hơi dài thườn thượt. “Cảm ơn cô.”

\* \* \*

Paul nằm trong phòng, để cảm giác ngây ngấy tuyệt vời của mỡ và carbohydrat đưa mình lên mây. Anh ta chẳng muốn nghĩ đến thứ gì ngoài cái bao tử của mình, lần đầu tiên được đầy căng.

Tuy nhiên, anh ta vẫn cần biết chuyện gì đang diễn ra. Chàng kỹ sư vắt óc nghĩ xem liệu có cách nào để mình giấu kín thứ gì đó khỏi tất cả mọi người, bao gồm cả LAN không. Họ không có tệp lược sử số nào. Nhưng còn một cuốn nhật ký giấy thì sao? Trước khi lên đường, anh ta đã được sếp mình tặng một cuốn sách làm từ giấy thật, đắt vô cùng. Anh ta chẳng tài nào mò ra nó trong căn phòng hỗn độn của mình.

Máy tính bảng của anh ta đổ chuông, hai tiếng tít, dai dẳng. Thuyền trưởng gọi.

“Paul, anh đang đâu thế? Hết giờ nghỉ rồi, tôi cần anh tiếp tục sửa máy tính.”

Nếu cần phải hỏi anh ta đang ở đâu thì có khi nào IAN vẫn chưa nhìn được qua máy quay trong phòng anh ta không?

Anh ta lăn người trên giường và vớ lấy chiếc máy tính bảng. “Ra ngay đây, thưa Thuyền trưởng.”

Paul rửa mặt. Trông anh ta như xác chết. Một cái xác hai mươi tuổi, vạm vỡ và khỏe mạnh. Anh ta phải thôi cái kiểu ủ ê ấy đi, không thì sẽ bị họ nghi ngờ mất. Có khi còn nghi hơn hiện tại.

Anh ta ước giá mà mình nhớ được những gì đã xảy ra. Biết rằng mình bị mất biết bao nhiêu năm ký ức, rằng chẳng có ai khóc thương phiên bản quá khứ của mình mới hoang mang làm sao. Anh ta tự hỏi không biết những người khác đã bao giờ để mất nhiều ký ức đến vậy hay chưa.

Paul khóa cửa phòng lại và bước dọc hành lang. Lúc đi ngang khoang sao chép, anh ta nghe thấy tiếng làm việc tất bật. Maria đang ở trong đó, đeo khẩu trang và găng tay, cầm một vòi nước được gắn vào tường. Cô hiện đang phun hơi vào những chỗ máu đã đóng cặn. Mùi hương sực nức kinh khủng. Anh ta che mặt và tiếp tục đưa chân.

Thuyền trưởng khi ấy đang ở bên máy tính trong phòng đặt máy chủ, cho hiển thị giao diện ảo.

“Maria nhọ thật đấy,” anh ta nói thay lời chào.

“Cô ta biết đó là trách nhiệm của mình,” Katrina nói, phấy tay tỏ ý chẳng việc gì phải thương hại người phụ nữ lãnh nhiệm vụ xịt hơi cạo sạch dịch nôn, máu và phân khỏi tường. “Giờ vì IAN đã được kích hoạt, tôi cần anh kiểm tra tình trạng trang thiết bị và phần mềm lập não đồ, sau đó kiểm tra tình hình các ống ngủ đông.”

Paul nuốt khan. “Thuyền trưởng à, câu này nói ra kiểu gì nghe cũng sẽ có vẻ vô lễ, nhưng IAN đã hoạt động rồi thì sao cô không hỏi thẳng nó luôn đi?”

“Vì nó chưa hoạt động ở mức trăm phần trăm. Chính nó đã thừa nhận đang cãi lệnh trực tiếp của tôi và cho ta quay đầu lại, và nó không cản nổi bản thân làm vậy. Xui xẻo là IAN không biết cái mã trói buộc mình kia nằm chỗ nào trong hệ mã lập trình của nó. Việc của anh sẽ bao gồm xác định xem kiến thức của nó bị hổng ở đâu và giúp nó sửa,” cô ta nói. “Sau đó lùng tìm và xóa đoạn mã kia đi.”

“À, rồi, được thôi. Chắc mớ kiến thức nó lưu chẳng tự xóa đâu, thế nên để tôi xem có giúp IAN khôi phục được không,” Paul nói. Anh ta phóng lớn giao diện xung quanh họ để quan sát được kỹ hơn một số máy chủ.

Thay vì rực đỏ cái màu cảnh báo ghê rợn, hầu hết đã hiển thị sắc xanh dịu mắt, báo hiệu ổ trống rỗng. Thế cũng chẳng khá khẩm hơn mấy. Hình chiếu gương mặt của IAN nhắm nghiền mắt đợi trong góc.

“Tại sao chuyện này lại xảy ra nhỉ?” thuyền trưởng nói, xem chừng giống đang độc thoại hơn là trò chuyện với anh ta. “Tất cả chúng ta đều có quá khứ giông tố; biết đâu có kẻ đang muốn giết chóc để trả thù.”

“Có khi chúng ta không phải là mục tiêu. Có khi đòn thù nhắm vào các bản sao nói chung” Paul nói.

“Đúng là dân ta có những vấn đề chính trị riêng. Nhưng trên tàu cũng đang chở theo hàng ngàn con người. Thể loại cuồng tín nào mà lại sẵn sàng đẩy nhiều sinh mạng đến vậy vào vòng hiểm nguy thế chứ?”

“Trong tình hình cứ như không chỉ có một thủ phạm.” Paul nói. “Có vẻ xung đột không chỉ dừng ở ẩu đả. Còn cả đấu trí hay gì đó nữa.”

Cô ta xoa cằm. “Như mèo vờn chuột. Thú vị đấy.”

# 14

Một lúc sau, Maria đi tắm và tạm ngưng lau dọn các mối nguy sinh học để lập trình cho Cu Tị biết cách in lợn.

Sao chép vô tính đẻ ra vô số vấn đề cho rất nhiều tôn giáo trên thế giới, nhưng nó thậm chí còn chẳng bì nổi nếu đem so với cái khó đồ ăn tổng hợp đặt ra cho họ. Họ không hiểu phải nhìn nhận nó kiểu gì. Hầu hết các tôn giáo cải cách đã chấp nhận thịt từ các loài vốn là động vật “cấm.” nhưng nhiều tôn giáo truyền thống vẫn giữ nguyên tắc tránh ăn tôm cua, thịt lợn, hay thịt bò. Họ lập luận rằng khoa học không thể thắng được ý Chúa, hay thánh thần. Và ngoài ra, tại sao họ lại bất chợt phải ăn một thứ trước nay chưa từng động đến? Họ đã kiêng thịt lợn cả thiên niên kỷ mà vẫn sống tốt, thế nên chẳng có lý do gì để bây giờ bắt đầu ăn hết.

Nhưng chuyện đó không quan trọng, bởi có rất ít bản sao theo đạo. Lúc quan sát Con Tịnh đan các sợi prôtêin lại để tạo ra một con lợn ngay trước mắt mình, xâm chiếm lấy Maria là một nỗi kinh hoàng đầy thế tục.

Hiro bước vào bếp và đứng cạnh cô, ngắm nhìn kiệt tác nghệ thuật trình diễn hiện đại ấy qua khung kính.

“Nếu máy in thực phẩm bận rồi thì chúng ta ăn trưa bằng gì đây?” anh hỏi, cặp mắt tròn xoe dán chặt vào con thú đang lớn dần.

“Anh chỉ nghĩ được đến thế thôi à? Anh mới ăn mấy tiếng trước mà!” Maria nói.

“Chứ sao. Tôi vẫn đói.”

“Tôi chuẩn bị sẵn ít nguyên liệu làm bánh mì kẹp rồi đấy, thế nên hôm nay anh muốn ăn gì thì ăn, bao giờ ăn cũng được,” Maria nói, đồng thời đưa tay chỉ vào cái bàn có một ổ bánh mì, thịt và pho mát thuộc nhiều chủng loại, cùng mấy miếng rau tổng hợp. Máy in tạo prôtêin phần nào dễ hơn rau quả.

“Cô in một con lợn thật à? Tại sao thế?” anh hỏi.

“Bởi vì hướng dẫn bảo tôi có thể làm thế. Ít nhất theo lời LAN là vậy. Nó đã tử tế dịch giúp tôi.” Cô giơ máy tính bảng của mình lên. Trong đó cuối cùng cũng đã có hướng dẫn sử dụng máy in thực phẩm bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.

“Trông nó chạy ổn đấy chứ. Ờm, nếu thế kia được tính là ổn.” Anh nhăn mặt. Maria chẳng trách gì anh hết. Không phải mọi khía cạnh của quy trình in ấn đồ ăn đều thuận mắt, đặc biệt nếu chưa quan sát kỹ nó bao giờ.

“Tôi chẳng rõ nữa, nhưng nếu in không chuẩn thì sau vụ này, tôi sẽ có một cục nợ tổ bố cần quăng vào máy tái chế,” cô nói.

“Nhìn đan lòng lợn kiểu đó ghê quá,” vừa lẩm bẩm, anh vừa rút máy tính bảng của mình ra. “Phải xem hướng dẫn tiếng Nhật bảo sao về vụ chế lợn này mới được. Thế này là phi tự nhiên.”

“Ờ thì, cũng đúng, nó là đồ tổng hợp nhân tạo mà.” Maria chỉ ra.

Hiro cho hiển thị hướng dẫn và dừng lại đọc. Anh gí nó sát mặt, thì thầm đọc bản tiếng Nhật.

“Này, tôi mượn máy của cô được không?” anh hỏi. “Tôi muốn xem bản hướng dẫn tiếng Anh. Để so sánh bản dịch của IAN.”

Cô đưa nó cho anh, mắt vẫn dán vào Cu Tị. “Ừ. Tôi đọc bản Tây Ban Nha, nhưng cứ kéo xuống là anh sẽ có bản Anh.”

Anh kéo một lúc, sau đó so sánh hai cái máy tính. Mặt anh tái mét, và anh đưa trả máy của cô. “Ừ, bản của cô đúng rồi.”

Maria đón lấy nó, lòng cảm thấy bất an. Cô tóm tay Hiro. “Đợi đã, anh có sao không? Trông anh như biết mình sẽ là món tiếp theo vào lò ấy.”

Hiro càng thêm tái, nhưng anh lắp bắp chống chế. “Không… không, không phải đâu. Chỉ là đã mấy thập kỷ rồi tôi chưa thấy kiểu câu nó dùng thôi. Lạ lùng là công nghệ phát triển thì ngôn ngữ cũng tiến hóa theo, nhưng cẩm nang hướng dẫn thì vẫn khô không khóc như thuở nào. Nhỉ?”

Maria chẳng tin nửa lời. “Phải rồi, Hiro ạ. Anh thích nói thế thì tùy thôi.”

“Thật mà. Tôi không sao.” Anh lại liếc xuống chiếc máy tính bảng của mình. “Thực ra tôi nghĩ mình cần đi nghỉ. Bao giờ con lợn in xong thì ới tôi nhé.”

Cô nhìn anh bỏ đi, ruột gan bắt đầu quặn lên vì lo lắng. Chiếc máy tính bảng của cô đổ chuông và cô nghe máy. “Đây?”

“Maria, cô có đang một mình không?” Joanna hỏi.

“Không tính IAN thì ừ,” cô nói.

Joanna ngưng lại. “Tình hình dọn dẹp hôm nay thế nào?”

“Tôi còn chưa xong được một phần tư. Căn phòng bẩn tưởi như một cơn ác mộng. Tôi đang nghỉ tay để lập trình mấy món cho Cu Tị, sau đó sẽ quay lại làm.”

“Ra vậy. Mà làm việc trong môi trường ấy nguy hiểm lắm, cô rất dễ bị nhiễm trùng, thế nên nếu xảy ra chuyện gì, tôi muốn cô đi gặp tôi ngay lập tức, hiểu chứ?”

“Đã rõ, thưa Bác sĩ,” Maria nói.

\* \* \*

Hiro nằm ngửa mặt trong bóng tối, tin chắc rằng mình bị hoang tưởng. Chỉ vậy thôi.

Anh không thể xác minh thứ mình đọc thấy. Không ai khác biết tiếng Nhật cả. Ngoại trừ IAN, nhưng Hiro không muốn cho nó xem bản hướng dẫn.

Như sét đánh ngang tai, anh chợt nhận ra một điều và ngồi bật dậy. IAN đã đọc rồi, nó đã dịch cho Maria. Nhưng nó không dịch phần Hiro nhìn thấy. Tình tiết đó càng khiến anh hoang tưởng tợn. Anh cần nói chuyện với viên bác sĩ.

“IAN, mày có trong này không?” anh hỏi.

“Có, nhưng tôi không nhìn rõ anh. Tôi có thể thấy dấu hiệu thân nhiệt của anh. Tại sao anh lại ở trong bóng tối thé, Hiro?”

“Tao chỉ đang suy nghĩ thôi. Cảm ơn mày đã dịch hướng dẫn cho Maria.”

“Đó cũng là một phần việc của tôi mà,” IAN nói.

“Tao để ý thấy mày không dịch hết,” anh bình thản nói. “Ví dụ như trong phần cách dùng ấy?”

“Khó có chuyện ấy lắm, tôi đã dịch tất cả những gì mình tìm được rồi mà,” IAN nói, giọng nghe chừng băn khoăn. Càng tự sửa chữa nó càng giống người hơn. Nó ngập ngừng. “Trong đó có chút mã rác. Tôi bỏ qua đoạn đấy.”

“Mày không thấy tên tao trong đó đâu nhỉ? Ghi hẳn ra ấy?”

“À, anh nhắc mới nhớ, tên anh được đặt cạnh đoạn mã rác. Hẳn tôi thấy tên anh và đoán đó là một thông điệp riêng.”

Hiro nhíu mày. “Hiện mày khôi phục được mấy phần trăm rồi?”

“Khoảng năm mươi bảy phần trăm.”

Anh lại nằm phịch xuống giường và đăm đăm nhìn vào trong bóng tối. “Thế thì có lẽ chúng ta nên bàn về chuyện này khi mày thấy khá hơn.”

“Vậy hay đấy. Tôi sẽ cập nhật thêm đoạn mã rác vào hướng dẫn của Maria phòng khi cô ấy cần đến nó.”

“Không, không, xin đừng” Hiro hốt hoảng nói. “Tao tin chắc nó không phải thông tin máy in thực phẩm. Tao sẽ nói cho cô ta biết sau khi đã hiểu rõ hơn. Hứa đấy.”

IAN im lặng nguyên một phút, và Hiro sợ rằng nó khi ấy đang cập nhật hướng dẫn của Maria.

“Được. Rồi.” Nghe nó có vẻ dằn vặt. “Tôi không chắc làm vậy là khôn ngoan.”

Hiro thầm cảm ơn thánh thần là IAN không đủ khả năng tranh cãi với mình. Ít nhất là chưa.

\* \* \*

Con lợn ngon tuyệt hảo; những người ăn nó đều tấm tắc khen. Bất ngờ là Wolfgang chén rất nhiều. Maria cứ tưởng nếu có ai từ chối thì đó sẽ là gã an ninh trưởng cau có. Nhưng Joanna mới là người xin kiếu, chỉ ăn một bát canh cà chua.

“Hôm nay tôi sờ vào đủ thịt rồi, cảm ơn cô,” cô nói, nhăn nhó vì ghê tởm.

“Tuyến thời gian thế nào?” Katrina hỏi trong lúc nốc một cốc sữa.

“Chưa xong,” Joanna vừa nói vừa liếc nhanh Maria một phát, sau đó lại về với thuyền trưởng. “Ý tôi là, chúng tôi đã xác định được rằng các vụ hành hung bí ẩn diễn ra sát nhau. Chúng tôi đặt giả thuyết cô bị tấn công trước khi Maria bị đầu độc và Hiro bị treo cổ, sau đó những người còn lại chết.”

“Thế không có nghĩa là tất cả mấy người đều không liên đới đến các vụ án,” Wolfgang nói. “Chúng tôi lập luận rằng chưa biết chừng thuyền trưởng có trợ thủ đi chém giết theo lệnh cô ta. Có khả năng Hiro tự treo cổ sau khi mọi vụ hành hung đã diễn ra. Và Maria, cũng có khả năng cô bị ai đó đầu độc và rồi tự đi tấn công tất cả.”

“Anh suy diễn thật quá lố,” Maria phản đối.

“Chính thế mà tôi mới bảo rằng chúng tôi vẫn đang nghiên cứu.”

“Nghe thì có vẻ nghi phạm lớn nhất là Wolfgang, Joanna và Paul,” Hiro nói.

“Đó là lý do chúng tôi vẫn đang nghiên cứu tuyến thời gian,” Wolfgang xẵng giọng lặp lại. “Bây giờ cứ ăn thôi đã.”

“Không phải tôi đâu,” Paul nói với cái đĩa của mình.

“Không ai bảo anh là thủ phạm cả, Paula,” Joanna nhắc anh ta. “Nhưng chúng ta chẳng ai biết chắc mình có phải là thủ phạm hay không. Bao gồm Wolfgang và cả tôi nữa.”

Anh chàng kỹ sư không nhìn chị. Thế rồi anh ta bất chợt đứng dậy. “Nhìn giao diện máy chủ quá lâu làm tôi bị đau đầu mất rồi. Tôi về phòng đây.”

Các phi hành viên còn lại ngồi tầm một phút, ăn thịt lợn nướng, nước sốt, bánh mì và rau tổng hợp đã được Maria dọn ra trong một bầu không khí gượng gạo. Và rồi Hiro phá vỡ sự im lặng.

“Vậy là tất cả chúng ta đều như nhau; ký ức của chúng ta đều dừng ở lần tạo não đồ đầu tiên trên tàu, đúng không?”

Katrina gật đầu. “Não đồ đầu tiên, sau buổi tiệc nhẹ, trước khi chúng ta khởi hành.”

“Liệu có khả năng ta chở theo một kẻ đi lậu không? Chúng ta chẳng biết ai có thể lén lên tàu, mà lại không có ký ức để làm cơ sở suy đoán. Ta có tính đi tìm bằng chứng cho thấy có ai khác sống trên này không vậy?”

“IAN, trên tàu có kẻ đi lậu hay bản sao trái phép nào không?” Wolfgang lớn tiếng hỏi, khiến cả đám giật nảy mình.

“Tất nhiên là không,” IAN nói. “Nếu có thì tôi đã báo mọi người luôn rồi.”

Hiro rướn đến gần Maria. “Thế tức là kế hoạch Z,” anh nói.

Cô dụi mắt. “Ngày mai đi. Tôi kiệt sức rồi.”

Sau bữa tối đêm đó, Hiro và Katrina nán lại trong bếp, lại tiếp tục nốc whisky trong lúc Maria lau dọn.

“Anh Sato,” Katrina nói chậm rãi, như thể cần suy nghĩ kỹ từng từ. “Tôi sẽ cần một kênh liên lạc với Trái Đất.”

“Trái Đất hả?” Hiro nói, đánh mắt nhìn cái chai whisky hiện đã vơi phân nửa. Anh rót thêm một ít vào tách của mình. “Ý cô là nơi chúng ta vừa rời bỏ xong, nơi nhiều khả năng sẽ kết án tử cho chúng ta vì tội đã để nhiệm vụ tốn kém này bị thất bại hả? Trái Đất đó ấy à?”

“Vâng, anh Sato. Một kênh liên lạc với Trái Đất, không để thêm câu bình phẩm nhăng cuội nào nữa. Có vấn đề gì không?” Ngay cả khi ngà ngà say, giọng Katrina vẫn đầy quyền uy, không chút cợt nhả.

Cái cô này không ưa bị cãi.

“Ừ thì, tất nhiên, chúng ta có thể gửi về một bức thông điệp, nhưng phải rề rà tận mấy năm nó mới đến nơi. Sau đó nếu họ muốn nhắn nhủ gì chúng ta thì thậm chí còn mất lâu hơn nữa ta mới hay tin. Nếu chúng ta quay về nhà thì lại phải cộng thêm một phần tư thế kỷ nữa. Chúng ta không còn dưới quyền quản thúc của họ nữa đâu. Ta giờ là bố mẹ của chính mình rồi.” Anh lè nhè mãi mới phát âm xong từ quản thúc, nhưng rốt cuộc vẫn nói dứt câu ngon lành.

Katrina giơ hai tay lên để bảo anh đừng văn vẻ nữa. “Tôi hiểu, tôi hiểu. Nhưng anh có nghĩ là họ cần được cảnh báo trước rằng chúng ta đang quay trở lại không?”

“Chỉ trong trường hợp chúng ta biết chắc mình không bắt IAN nghe lời được thôi,” Hiro nói, đầy vẻ trầm ngâm.

Maria kiểm tra cái bát bên trong Cu Tị, bấy giờ đã được lập trình để chế món tráng miệng khoái khẩu của thuyền trưởng. Sau pha in lợn thành công, cô cảm thấy họ đã trở nên hòa thuận với nhau hơn. Theo Cu Tị, món cô ta thích là hoa quả và kem. Maria lấy làm ngạc nhiên, nhưng chiếc máy là đứa sành sỏi nhất. Cu Tị kêu lên một tiếng và Maria lấy cái bát ra.

“Cứ làm đi,” Katrina bảo Hiro và đứng dậy khỏi bàn, có phần hơi lảo đảo. Cô ta lẳng lặng đón lấy cái bát Maria đưa. “Nếu Wolfgang đến tìm người để cáo buộc tội gì đó thì bảo anh ta tôi đang ở trong phòng riêng.”

“Wolfgang đâu có cáo buộc ai, ít nhất là chưa,” Maria nói, thế rồi ghìm lại một tiếng cười lo lắng khi bị thuyền trưởng lừ mắt nhìn.

Katrina rời bếp, chẳng nói thêm câu nào.

“Cô ta thậm chí còn không cảm ơn cô đã nấu con lợn khổng lồ và mời kem,” Hiro nói. “Thô lỗ ghê.”

“Anh định thử liên lạc với Trái Đất thật à?”

Anh lắc đầu. “Không, chỉ lãng phí thời gian thôi. Ngày mai tôi sẽ thưa chuyện với cô nàng lúc nàng đã tỉnh rượu.” Anh nhíu mày. “Và tôi đã tỉnh rượu.”

“Tôi hỏi anh một câu được không?” Maria hỏi, ngồi xuống bên bàn đối diện anh.

Anh gật đầu, đồng thời rót cho cô một ly và đẩy nó sang chố cô.

“Tại sao anh lại được chọn làm lái tàu?” Maria hỏi. Cô vội vã giơ tay lên. “Tôi không cần biết lý lịch tội phạm của anh đâu, chỉ tò mò là tại sao anh lại muốn lái cái của khỉ này.”

Anh nhìn vào chiếc cốc rỗng của mình như thể đang thấy gì đó khác. Anh rót đầy nó, nhưng nhíu mày như thể đó không phải thứ mình muốn. “Trên Trái Đất chẳng còn gì khác cho tôi nữa. Đôi khi ngay cả cái chết cũng không giúp cô làm lại cuộc đời đúng kiểu. Suốt mấy kiếp sống, tôi đã thử rất nhiều trò để đời khá khẩm hơn, nhưng đây là một thứ mới mẻ.”

“Ừ, phần đầu tôi biết,” Maria nói. “Biết rất rõ.”

“Tôi quen một cô bạn biết về tàu Dormire và khuyên tôi thử bắt đầu học để xin chân lái tàu.”

“Vậy là anh không có kinh nghiệm làm phi công hay tham gia quân ngũ à? Sao vị trí này không vào tay một bản sao đã nghiên cứu lĩnh vực này nhiều năm? Một thành viên của chương trình vũ trụ Luna hay ai đó ấy?”

“Bạn của tôi có quan hệ. Cô ấy giới thiệu tôi và một tay nữa tôi quen trong tù với một nhà bảo trợ lúc dự án tàu Dormire được công bố. Còn mấy thập kỷ nữa mới khởi hành, thế là tôi cắm đầu vào học suốt mấy năm liền. Trong tù còn gì khác làm đâu.”

“Bạn của anh quen Sallie Mignon hay ai à?” Maria mỉm cười hỏi, nhắc đến tên bản sao nổi tiếng và quyền lực kia.

“Thật ra là đúng vậy đấy. Cô ấy quen nhiều người lắm.” Maria nhận thấy giọng anh có vẻ là lạ. “Anh thân với người này lắm phải không? Một người tình cũ à?”

Hiro nín thinh suốt một hồi lâu. “Tôi không chắc. Tôi không nghĩ thế. Cô có nhớ hết những người tình của mình không?”

Cô đứng dậy và bắt đầu lập trình các món ăn sáng cho Cu Tị. “À, không, không hẳn. Đã hàng trăm năm rồi mà. Nhưng đã kiếm được việc cho anh thì cô ấy cũng phải nổi trội theo cách nào đó chứ. Cô ấy tên gì?”

“Natalie Lo,” anh nói. “Thám tử Natalie Lo. Và tôi khá chắc chúng tôi không yêu nhau.”

Maria cảm thấy mình như đang đứng trên mép một vách đá, dõi mắt nhìn xuống dưới. “Anh… anh có muốn làm người yêu cô ấy không?”

Anh ngừng phắt đầu lên. “Nào, Maria, ai mà thế nổi vị trí của cô trong con tim tôi?” anh hỏi, nhăn răng cười.

“Anh vừa mới quen tôi thôi mà,” cô nói, lại rời bàn và tập trung lập trình mấy món tráng miệng khác cho Cu Tị.

“Nhưng tôi thấy cứ như đã biết cô từ tận thuở nào rồi ấy,” anh nói, giọng trầm xuống đầy lãng mạn.

“Ờ hờ,” Maria nói. “Anh cứ ngồi đó nhậu đi, tôi sẽ dọn khoang y tế thêm một cua nữa trước khi đi ngủ.”

Anh làm mặt ghê tởm, và cô đảo mắt rồi rời bếp.

“Người đâu mà dị thế chứ,” Maria lẩm bẩm. Cô cảm thấy bất an, như thể ban nãy vừa có một trận bão sắp ập lên người, nhưng lại đổi hướng vào phút chót. Hiro dễ thương và thông minh đấy, nhưng cũng khó lường. Và hồi trẻ dại, đàn ông khó lường sẽ là mẫu người bí ẩn và lãng mạn. Sau vài thập kỷ thì bất luận tuổi tác của cơ thể có là bao nhiêu, đàn ông khó lường cũng sẽ không còn quyến rũ nữa.

Theo kinh nghiệm của Maria, khó lường đồng nghĩa với nguy hiểm.

\* \* \*

Maria đã mệt rủ người, nhưng lúc ăn tối, Joanna trông căng thẳng và lo lắng đến mức Maria muốn tìm thêm lần nữa xem có thấy cái kim tiêm bị mất tích không.

Cô mặc một bộ đồ bảo hộ sinh học vào và túm lấy các mẩu vịn trên tường để leo lên trần. Cô gài một cái móc trên thắt lưng vào vòng giữ trên trần. Lỗ thông khí ở trên này, và nó đã hút đi một lượng không nhỏ các chất kinh tởm. Nếu không phải đi tìm manh mối, cô chỉ cần quẳng bộ lọc đi và kiếm lấy một cái mới là xong, nhưng cô phải săm soi thật kỹ mọi chất dịch để đảm bảo không thứ gì trốn được vào đâu hết.

Có thứ đang lẩn trốn thật.

Một ống tiêm tí hon đã mắc vào bộ lọc không khí. Nó bị kẹt trong một bãi chất dinh dính gì đó mà cô không muốn xác định danh tính, nhưng cô đeo găng lôi nó ra khỏi bãi cặn và bỏ nó vào một túi chứa chất độc hại sinh học đã được viên bác sĩ đưa.

“Công việc tuyệt vời nhất trần đời,” cô lẩm bẩm một mình. Cô lắp một bộ lọc mới vào, thầm hứa ngày hôm sau sẽ quay lại để vệ sinh lỗ thông khí.

Với bộ dạng vẫn còn nhớp nháp và bẩn thỉu, Maria mang kim tiêm đến cho Joanna, bấy giờ đang trông chừng bản sao của thuyền trưởng trong khoang y tế.

Maria đưa cái túi cho chị, và Joanna lẳng lặng nhận lấy nó, kèm theo một cái gật đầu.

Trong phòng thí nghiệm của viên bác sĩ có máy tổng hợp thuốc, và hiển nhiên chỗ ketamine từ đó mà ra. Liệu chị có lập trình được cho máy in thực phẩm tổng hợp độc cần không nhỉ?

Maria thầm lắc đầu. Nếu Joanna là thủ phạm vụ độc cần, chị hẳn đã phải cố gắng giữ kín chuyện ấy hơn thay vì báo lại ngay lập tức.

Suy đoán kiểu này là việc của Wolfgang, không phải của Maria. Cô có những thứ khác cần giải quyết.

“Tôi sẽ báo cho cô kết quả kiểm nghiệm. Cô xứng đáng được biết,” Joanna nói. “Cảm ơn cô đã kín tiếng.”

Maria nhún vai. “Chúc may mắn. Hy vọng chị sẽ tìm ra thứ mình muốn.”

Trên đường quay lại sau khi bỏ bộ đồ bảo hộ sinh học vào ống tẩy uế, máy tính bảng của Maria đổ chuông. Cô giật mình nhận thấy người gửi là Cu Tị, báo với cô rằng món tráng miệng đã sẵn sàng.

“IAN, mày có biết Cu Tị nhắn tin được cho tao không?” Cô hỏi.

“Tất nhiên. Tôi giúp nó kết nối với cô mà.”

Maria chẳng rõ mình có ưa chuyện ấy không. Dẫu vậy, nó vẫn hữu dụng. Cô bảo IAN thông báo với phi hành đoàn rằng nếu họ muốn ăn tráng miệng, trong bếp đã có sẵn.

“Nhanh thế,” Hiro nói lúc cô quay lại.

“Chắc tại tôi không có sức mà làm,” Maria nói, đồng thời bước ra chỗ Cu Tị. Cô lấy tách kem trà xanh của Hiro và đặt nó trước mặt anh.

“Ái chà, sao cô biết tôi đang thèm món đó?” Hiro hỏi.

Maria nhún vai. “Ai cũng thèm đồ ăn vặt sau khi thức tỉnh. Chiều ý họ dễ lắm. Và Cu Tị xem chừng luôn biết đọc vị.”

Maria quay lại chỗ chiếc máy in và lấy món tráng miệng cho bản thân, một món ngọt luôn khiến cô nhớ đến dì mình.

Đồ ăn do máy in chế biến không giống hẳn với những gì họ đã quen ăn trên Trái Đất. Công nghệ đã giúp hoàn thiện khả năng nhân bản vô tính con người, sao chép và điều chỉnh ADN của họ, và thậm chí sao chép và điều chỉnh ngay cả nhân cách của họ. Tất cả những điều trên đều đã trở nên khả thi, nhưng tái tạo một đĩa kem đông ngon vẫn rất khó. Hoặc pho mát thối Limburger đúng chuẩn. Hoặc độ cay của một quả ớt habanero. Nhưng chiếc máy in đã hết sức cố gắng, và phi hành đoàn không phàn nàn gì.

Nhưng Maria thầm tiếc nuối hương vị hoàn hảo của một viên coquito acaramelado ngon, và kể cũng hơi bi đát khi biết cô sẽ chẳng được thưởng thức một món ăn chân thực nào như nó trong vòng hơn bốn trăm năm nữa. Hoặc có khi không bao giờ nữa, bởi họ chẳng biết loài cây nào sẽ sống tốt trên hành tinh mới.

Tuy nhiên, Cu Tị vẫn xoay xở tái tạo được mùi hương. Làn hơi nước thơm lừng, dày đặc, nằng nặng bốc ra từ buồng trong trông cứ như thật.

Cô ngấu nghiến ăn viên đầu tiên tại khu bếp, lưng quay về phía Hiro, tận hưởng hương vị ấy trong một khoảnh khắc đầy riêng tư. Cô bỏ nó vào miệng và nhai, má phồng lên, mắt nhắm nghiền.

Cái vị đậm đà, ngọt ngào và dễ chịu kia luôn gợi cho cô nhớ đến quê nhà.

Dì Lucia, hiện đã mất hơn trăm năm, chẳng khác nào một người mẹ thứ hai đối với Maria. Khi nỗi nhớ tràn dâng, kéo theo khao khát muốn được ấp ủ, Maria luôn nghĩ về gian bếp của dì Lucia.

Lần này khi ký ức ùa về, nó không như lệ thường. Nó xuất hiện dưới một hình thức khác, như đứa bé hàng xóm đi xin kẹo đêm Halloween mà ta biết rõ, ấy nhưng lại khoác thêm một bộ trang phục rẻ tiền nên trông vẫn lạ hẳn.

Maria giữ mắt nhắm nghiền và để nó xâm chiếm lấy mình.

\* \* \*

Ghế đu của dì Lucia kẽo kẹt trên hiên nhà.

Hiên nhà ở trên Mặt Trăng, với một vòm trời thoáng đãng đen như mực và Trái Đất tỏa rạng phía đằng xa. Sự sống không thể nào tồn tại được bên ngoài mái vòm Luna; cảnh đu đưa trên hiên nhà này chắc không có thực. Vậy đây hẳn là một giấc mơ.

Phía đằng xa, mái vòm Luna sáng lấp lánh, và Maria có thể thấy sự tất bật bên trong, thấy những phi thuyền và xe lửa và người đi cầu bộ. Cô tự hỏi tại sao mình, dì mình, hiên nhà, cùng với chiếc ghế lại nằm ngoài tất cả.

“Không tin chúng được. Con biết vậy mà, đúng không?”

Dì Lucia có một điểm lạ, đó là trong da dì trắng hơn Maria nhớ. Tóc dì để xoăn, như thể dì là dân gốc Phi chứ không phải Latinh. Dì còn khoác một chiếc áo choàng lụa nữa. Dì ăn mặc kiểu thoải mái, nhưng lại diện toàn đồ đắt hơn cả kho quần áo nhà dì cộng lại.

Dì cũng mang theo một cái cưa máy, đặt cạnh ghế.

Maria nhớ dì Lucia chẳng dùng cưa máy bao giờ. “Không tin được gì ạ?” cô hỏi.

“Người nào, con à. Học tiếng cho chuẩn vào, không thì một ông da trắng mặc quần bò xanh phẳng phiu sẽ sửa lời con đấy. Lão sẽ tưởng thế là giúp con, con bé tội nghiệp ạ.”

Lại thêm một điểm quái lạ nữa. Dì Lucia chỉ biết lõm bõm tiếng Anh. Trong khi bà dì này nói giọng Mỹ. “Con không được tin người nào ạ?” cô hỏi dì.

“Tất cả bọn chúng. Bất cứ ai trong số chúng. Con yêu à, con biết điều ấy mà, tại sao lần nào ta cũng phải nhắc thế: Chúng bắt con. Chúng lợi dụng con. Chúng quẳng con vào bãi rác. Ta chỉ muốn dặn là lần tới hãy cẩn thận. Ta chỉ nói mỗi vậy thôi.”

“Tất cả bọn họ ạ? Sao dì lại nghĩ bọn họ đều xấu xa vậy?” Maria hỏi.

“Đã sống mấy thế kỷ rồi thì con kiểu gì cũng có một mớ hổ lốn bí mật cần che đậy chứ, đúng không Maria?” Dì nhìn thẳng vào Maria. Cô tin chắc rằng sinh vật trong mộng này là dì Lucia của cô, người đã nuôi nấng cô. Ít nhất là chắc theo chuẩn mơ mộng. Ấy nhưng trông bà ta khác hẳn người dì yêu quý của cô.

Maria có nhiều bí mật lắm. Các bí mật và bản sao của chúng chồng lên nhau như đống củi. Nhưng đây là một điều mới mẻ, đây là một chuyến phiêu lưu, một khởi đầu mới. Tàu Dormire không phải là nơi lôi các bí mật thầm kín ra.

“Nếu mấy đứa không ngưng hục hặc, ta sẽ phải cho con tàu này quay đầu lại,” Dì Lucia nói, sau đó Hiro, Wolfgang, Paul, Thuyền trưởng Katrina và Joanna vây kín quanh cô, ai cũng như đang đứng dưới một ngọn đèn sân khấu. Chỉ có điều là thay vì soi tỏ bọn họ, nó lại đổ bóng che khuất họ. Hình bóng của họ nhìn là nhận ra ngay, từ tấm thân cao ngồng của Wolfgang cho đến thế đứng thu gù người của Paul. Họ đợi cô trong bóng tối.

“Con muốn lắm mà chẳng hiểu nổi, dì ơi,” cô nói.

“Rồi con sẽ hiểu, con yêu ạ. Ta chỉ hy vọng là sẽ hiểu kịp lúc. Con cứ chuẩn bị sẵn mấy chiếc chìa khóa chuồng cua ẩn sĩ đi. Con sẽ cần đến chúng đó,” Dì Lucia nói, thế rồi rướn người qua tay ghế để cầm cái cưa lên. Nó nhỏ thôi, và trông rất hợp với đôi tay dì. Dì khởi động nó. “Dè chừng sau lưng nhé, Maria.”

Dưới chân Maria, một con cua ẩn sĩ lôi vỏ bò ngang hiên nhà, râu tua khẽ ngoe nguẩy.

“Chào anh bạn già,” cô nói.

# 15

Maria giật mình tỉnh dậy. Giờ đã muộn, cô có việc cần làm. Rời giường đứng dậy xong xuôi cả rồi thì cô mới thấy đủ tĩnh tâm để nhớ mình là ai và đang làm gì ở đây. Cô nhìn đồng hồ trên chiếc máy tính tù mù của mình: năm giờ sáng theo giờ trên tàu. Đầu cô nhức bưng bưng.

Cô ra bồn rửa và tóe nước lên mặt. Cô cần thổ lộ với ai đó; hành động một mình là sẽ hỏng ngay. Cô muốn tin tưởng Joanna, nhưng có khả năng sắp tòi ra bằng chứng cho thấy viên bác sĩ dính líu đến ít nhất một vụ án mạng. Maria có thể tin được ai đây?

Người nào.

Máy tính bảng của cô khẽ đổ chuông, báo hiệu có tin nhắn. Có khi Joanna đã sẵn sàng bàn về những gì mình đã khám phá ra. Có khi thuyền trưởng đã giam Wolfgang lại vì tội giết người. Có khi có ai đó đang thức giữa lúc gà còn chưa gáy này.

Tin do Hiro gửi.

Cô tỉnh rồi nhỉ

Cô liếc lên nhìn máy quay.Ừ. IAN bảo anh tôi tỉnh rồi à?

Chứ sao

Cô rên rỉ. Theo dõi lén qua AI, thật khó mà yên lòng nổi. Anh vẫn đang say hả?

Không tôi đang tinht và bị ngầy mật. Ngầy ngật. Chẳng khá khẩm hơn gì say. Nhưng thấy ân hận hơn hẳn.

“Trời ạ, cha nội muốn mình bảo Cu Tị chế thuốc giải rượu,” cô lẩm bẩm, sau đó gõ Anh cần gì?

Đi dạo phát đi.

Cô nhìn chiếc giường với ánh mắt nuối tiếc. Cô chẳng ham hố gì một anh chàng Hiro say xỉn cả. Nhưng anh là người duy nhất đang tỉnh, với cả ngoài ra, tất cả những người khác xem chừng đều có ý đồ riêng. Và chắc đều đang ngủ.

Máy tính bảng của cô lại đổ chuông, báo hiệu anh muốn gọi điện nói chuyện. “Tổ bố nhà cô, Maria, tại sao mới bảnh mắt mà cô cứ bắt tôi phải lọ mọ gõ thế?”

“Anh nhắn tôi còn gì,” cô nói.

“Cô lúc nào cũng lên mặt đạo đức. Người đâu mà thánh thiện vậy nhỉ?”

“Anh lại chuẩn bị thành thằng mất dạy rồi đấy,” cô bực mình đáp. “Anh có muốn tôi đi cùng hay không nào? Tôi rất sẵn lòng ngủ tiếp. Và thôi ngay cái trò bắt con AI theo dõi lén tôi đi.”

“Tôi chỉ hỏi nó xem cô có tính không thôi mà. Và tôi xin lỗi vì đã có thái độ mất dạy. Tôi sẽ đổ sạch tội tình cho cơn ngầy ngập lâu hết mức có thể. Tôi xin chính thức tạ lỗi. Trong biên bản nhớ ghi là tôi đã làm như vậy. Tôi là một người rất tử tế. Tiện nhắc đến tử tế, hãy cùng làm một chuyến phiêu lưu thật tử tế nào. Hãy cùng chui xuống hang thỏ và ghé thăm con mèo Cheshire. Hãy cùng cuốn theo chiều gió. Hãy cùng… đợi đã, chúng ta đang định làm gì ấy nhỉ?”

“Anh mời tôi đi dạo,” Maria nhắc anh. “À ừ! Vào khoang lái gặp tôi.”

Lúc vào đến khoang lái, Maria thấy Hiro mang bộ dạng lếch tha lếch thếch và hơi lảo đảo. Toàn bộ vũ trụ chậm rãi quay quanh họ, và trông anh cứ như chẳng muốn nhìn ngắm nó.

“Mà tiện, tại sao lại gọi tôi?” cô vừa tiến tới vừa hỏi, tay kéo chiếc áo mỏng choàng ngoài bộ đồ bay vào sát người.

“Tôi tin cô là người duy nhất sẽ không cười nhạo tôi.” anh nói. “Hoặc giam cổ tôi lại.”

“Tại sao tôi lại làm thế cơ chứ? Anh e mình là hung thủ và chỉ muốn cho tôi biết thôi à?” Cô đứng ngoài tầm với của anh, cảm thấy thật ngớ ngẩn.

“Không, chẳng có gì dính dáng đến chuyện ấy hết. Tôi muốn cho cô xem một thứ mình đã phát hiện ra. Nhưng nó lố bịch lắm, và họ kiểu gì cũng sẽ tưởng tôi đùa. Cô thì chưa chắc.”

“Rồi, nó là gì thế? Và Wolfgang sẽ điên tiết cỡ nào khi biết về cái trò chúng ta đang làm?”

“Tôi lôi cô đi cùng cũng vì lý do đó nữa đấy,” anh nói. “Làm vậy để nếu có bị bắt quả tang thì hắn cũng không thể bảo là tôi đi phá hoại hay gì hết.”

“Chúng ta sẽ không đi phá hoại thứ gì thế?” Maria hỏi. “Và anh biết là anh ta có thể cáo buộc cả hai ta mà.”

“Tôi chỉ muốn ra vườn thôi. Thế có trái luật đâu. Tôi cần một nơi riêng tư hơn.” Anh nhìn đi chỗ khác. “Tôi… đã phát hiện ra một điều.”

“Tại sao lại phải ra đó?” Maria hỏi, bất chợt trở nên cảnh giác và thận trọng hơn.

Anh rút một mẩu giấy ra khỏi túi và đưa cho cô. Được ghi nhỏ xíu trên đó là một dòng không có máy quay nguệch ngoạc.

Anh có chuyện muốn giấu IAN. Cũng được thôi.

“Chính thế mà anh cần tôi. Tôi có quyền dùng lối đi bảo dưỡng,” cô nói, vừa nháy mắt với anh vừa rút một chiếc thẻ khóa ra. “Anh hẳn cũng biết là nếu tôi mà bị phát hiện lạm dụng cái thẻ này, khả năng cao Wolfgang sẽ giam cổ cả hai ta lại.”

“Có mà tôi giam cố hắn ấy,” Hiro dậm dọa. “Thật tình chứ, phải cho tôi quản lý buồng giam riêng mới đúng. Hiro Sato, Phi công Cảnh sát trưởng Ngoài Vũ trụ. Hiro. Cảnh sát trưởng Vũ trụ.”

“Đi thôi nào, anh cao bồi vũ trụ, tôi sẽ đi trước để phù hiệu của anh không bị dây bẩn,” Maria nói.

\* \* \*

Hiro và Maria đứng bên ngoài một cánh cửa vàng hình tròn phía cuối một hành lang. Anh nhớ mình chưa lai vãng tới khu vực này trên tàu bao giờ, mặc dù xem chừng anh hồi trước hay ghé qua đây. Nó nằm dưới khu sinh hoạt của họ một tầng, trọng lực mạnh hơn mức quen thuộc, nhưng vẫn chẳng nhằm nhò gì đối với họ.

Anh đã viện cớ xin rượu để giải thích cho sự bồn chồn của mình, và trông cô có vẻ tin lời anh.

Cô cầm thẻ bên tay phải. “Anh biết những phi hành viên còn lại sẽ không ưa gì chuyện chúng ta lén lút thế này đâu, đúng không?”

Anh gật đầu, hơi nhún ngón chân.

“IAN chắc sẽ báo với Wolfgang là chúng ta đang đi lang thang thay vì làm việc hay nằm ngủ,” cô thì thầm nói thêm. Cô quẹt thẻ, và cánh cửa mở ra với một tiếng vrừ nghe rất êm.

Bên trong là một vườn thủy canh khổng lồ, nhìn như dãn gần hết chiều dài con tàu. Duy nhất nơi phi hành đoàn sống mới có các tầng đồng tâm; khu vườn chỉ đơn thuần là vùng không gian bên trong ống thân tàu, với “trần” là sàn của một tầng khác, nằm ở đầu bên kia. Cả hai đầu đều là một bức tường thẳng đứng có gắn cửa.

Vì cứ ngước lên là thấy mặt đất nên sẽ rất chóng mặt, và Maria cố gắng tránh làm vậy.

Vườn có hoa, các cánh đồng, một lùm cây, cùng với những cửa sổ dài nằm ở hai bên thành đối diện nhau, giãn cách bởi các bóng đèn mặt trời nhân tạo, cho phép nhìn ra ngoài. Vì hãy còn sớm, họ chẳng thấy gì nhiều ngoại trừ mấy ngôi sao ngoài cửa sổ.

Khu vườn trải khắp một vòng tàu, khiến cho cả trên đầu lẫn dưới chân họ đều có cỏ cây và nước. Họ chẳng thể nhìn được xa đến vậy trong bóng tối, nhưng Maria cảm thấy bất an khi nghĩ về chuyện mình sẽ thấy cỏ và một cái hồ ngay phía trên lúc ngày mới bắt đầu.

“Ghê thật,” Maria nói. “Tôi hiểu nguyên lý hoạt động của trọng lực, nhưng cứ nghĩ đến cảnh chúng ta đang đứng trên trần mà tôi thấy ghét quá.”

Hiro nhớ đã thấy nơi này trong chuyến tham quan tàu. Nó được thiết kế để phi hành đoàn đến thư giãn đầu óc, nhưng đồng thời cũng chứa một lượng lớn nước của tàu dưới dạng một cái hồ dài. Máy tái chế nước sùng sục hoạt động dưới đáy.

Cả khu ướt sũng, cỏ kêu nhoen nhoét dưới chân họ.

“Chuyện quái gì đã xảy ra ở đây thế? Chúng ta bay cùng với một cái đầm lầy à?” Hiro nhíu mày hỏi.

“Động cơ trọng lực bị tắt,” Maria nói. “Hẳn là cả cái hồ đã trôi nổi tứ tung trong này. Cảnh ấy hẳn ấn tượng lắm.” Anh dí ngón chân xuống lớp đất ướt. “Ta liệu có thu hồi được chỗ nước này không?”

“Họ hẳn phải có kế hoạch đề phòng trường hợp này chứ. Vườn chắc còn nhiều hệ thống tái chế dự phòng lắm, không chỉ mỗi mấy cái máy dưới đáy hồ đâu.”

Những ngọn đèn lớn dọc cửa sổ vừa bắt đầu tỏa rạng, mô phỏng ánh dương trên Trái Đất. Cây cỏ vươn mình khắp xung quanh họ.

“Làm thế nào mà nơi này tồn tại được suốt hai mươi lăm năm liền vậy nhỉ?” Maria khẽ hỏi. “Sẽ cần nguyên một hệ sinh thái, bao gồm côn trùng, những con ăn côn trùng, đủ cả chuối.”

“IAN dùng rôbốt lo liệu hết. Rôbốt nano, rôbốt bầu bạn, đủ mọi kích cỡ. Nhưng chúng chạy bằng năng lượng mặt trời. Và máy quay với micrô chỉ có ở hai bên tường, mà đằng nào thì bây giờ chưa chắc chúng nó đã hoạt động. Nhưng ta cũng không nên lãng phí thời gian,” anh nói.

“Sao anh biết hết mấy thứ đó thế?” cô hỏi, giọng nhuốm vẻ nghi ngờ.

“Tôi đã nghiên cứu sơ đồ tàu trước khi chúng ta khởi hành. Cô không làm thế à?”

“Không,” cô nhíu mày nói. “Chắc không. Nhưng tại sao chúng ta lại ra đây?”

“Nghe này. Lúc này tôi đọc hướng dẫn sử dụng Cu Tị bản tiếng Nhật, bản ta tưởng là được bỏ lại sau khi cầm nang hướng dẫn bị đánh cắp ấy, và tôi thề với cô, nó ẩn chứa một thông điệp. Và tôi nghĩ nó dành cho tôi.”

Thôi xong. Hiro đã mất trí. Hoang tưởng nặng rồi. Thế mà Maria cứ tưởng đã tìm được một người bạn.

Cô chỉ gật đầu để anh nói tiếp. Anh rút máy tính bảng của mình ra và chìa nó cho Maria xem. Anh chỉ vào một đoạn chữ. “Đấy, nó đấy.”

“Tôi mù tiếng Nhật,” cô nhắc anh.

“Nó bảo là tôi cần làm gì đó với con AI. Một kiểu lập trình nào ấy. Nhưng tôi không phải lập trình viên, thế nên tôi chẳng hiểu vậy tức là sao.”

“Nhưng sao đây lại là thông điệp gửi anh?”

“Nó ghi, Akihiro Sato, mày phải đánh thức tao dậy.” Cô nhìn anh không chớp mắt. “Làm sao tôi biết chắc được là anh không bịa chuyện đây?”

“Tôi bịa ra vụ bản hướng dẫn của một cái máy in thực phẩm nói chuyện với mình để làm gì?” anh hỏi.

“Có thể anh đã mất trí và trở nên hoang tưởng toàn tập. Lý do đấy,” cô nói. “Hiro, chúng ta ai cũng đang lòi mắt vì căng thẳng. Một số người đã bị đầu độc hoặc chém nát thây hoặc treo cổ. Hiện tại chẳng ai đầu óc tỉnh táo hết đâu.”

Chẳng có. Chẳng có ai.

Cô nhắm mắt lại và cố lờ đi cái bà giáo viên ngữ pháp bấy giờ đã đóng đô trong đầu mình. “Thôi được rồi. Cứ coi như thần máy in đang tìm cách giao tiếp với anh. Chính xác thì ngài bảo gì?”

Anh bắt đầu đọc bản hướng dẫn. Nó cung cấp thông tin chi tiết về cách xử lý mã lập trình nội tại của con AI. Nó giải thích rằng có một dòng mã khống chế, và nếu xóa đi, Con AI sẽ hoạt động được ở ngưỡng trăm phần trăm. Sau đó nó trình bày cách thực hiện.

“Nhưng nó không nói tại sao, hay khi nào thì mới cần triển khai,” anh bực bội chốt lại. “Họ dự kiến chúng ta sẽ phải lôi cái máy in kia ra sớm thế này à? Hay là sớm hơn? Hay là sau khi đã đi được nửa đường”

“Máy in gốc sẽ còn dùng được thêm mấy thập kỷ nữa nếu bảo dưỡng tử tế,” Maria nói, máu dồn hết lên tai. Không có chuyện anh bịa nổi thông tin lập trình cụ thể đến vậy được. Biết đâu anh ta nói đúng.

Hiro gãi gãi sau đầu và ngước nhìn khu vườn đang sáng dần. “Có khi tôi đang hóa điên,” anh nói. “Bởi liền sau đoạn đó là công thức chế món yadokari bằng máy in thực phẩm.”

“Yadokari,” Maria nói, nghe ra từ tiếng Nhật duy nhất cô biết rõ. Ôi lạy Đức Mẹ Mary linh thiêng. Tim cô nên thình thịch, và cô liếm môi. “Hiro này, sao nó lại đem cua ẩn sĩ ra bàn với anh? Sao nó lại bàn về chuyện đó với anh?”

Vừa nói cô vừa lùi lại một bước, né xa Hiro.

Mắt anh trợn lên đầy hoang dại, và anh vồ lấy cô.

# 16

“Aki-HIRO!”

Khi bị bà gọi tên kiểu đó, thằng bé biết trốn sẽ chỉ giúp trì hoãn hình phạt, và có khi còn khiến tội thêm nặng. Nhưng trẻ con ai chẳng biết trận đòn nào ăn được ngày mai thì chớ ăn hôm nay. Thế là nó trốn biệt.

Đáng buồn thay, căn hộ cao ốc ở Tokyo của họ không có nhiều chỗ ẩn náu. Và kể từ sau vụ cái cô mặc váy đỏ, nó đã bị cấm ra đường, vậy nên nó nấp trong tủ để chổi, cẩn thận xếp mở chổi giở trước mặt, cứ như thể sẽ nấp khuất được đằng sau chúng. Đúng là nó gầy thật, nhưng chẳng kẹp lép cỡ ấy đâu.

Nó co rúm người trong khi bà tiếp tục réo tên nó, giọng càng lúc càng xăng và to hơn, cơn giận cứ tăng dần. Một con nhện bò qua tai nó, và nó nhét nắm tay vào miệng để không hoảng sợ la toáng lên. Cửa hé mở đúng lúc con nhện cắn vào lớp sụn, và bà nó đứng đó, mắt rực đỏ, tay cầm một cây rìu…

Hiro ngồi dậy trên giường, thở hồng hộc. Đã rời bỏ bà già quái ác tàn nhẫn kia hai kiếp đời rồi mà anh vẫn mơ thấy bà. Anh lắc đầu, cảm thấy mồ hôi hất văng ra từ tóc. Anh cần đi tỉa lại cái đầu.

Anh lặng lẽ xuống giường và bước dọc hành lang, vào phòng tắm. Anh bật đèn lên và nhìn lũ gián cuống cuồng tiến hành đại tản cư và thầm tự hỏi không biết chúng nó bàn tán gì trong lúc mình ngủ. Anh gãi tai. Sau lần sao chép đầu tiên, anh đã xóa được mờ sẹo hoại tử do bị nhện cắn và cả mấy vết sẹo những trận đòn để lại nữa. Nhưng thói quen vẫn còn nguyên đó.

Anh đi nhẹ, ngáp dài, sau đó nghĩ về tài khoản ngân hàng của mình, tính rằng hai tháng nữa sẽ tích cóp đủ để dọn ra khỏi cái khu ổ chuột này và có khi còn kiếm được việc tại một hiệu tóc ngon lành hơn. Anh hiện đang cắt tóc tại một hiệu nằm trên một quán mì, và phân nửa lượng việc anh làm là để đổi chác.

Anh đã bắt đầu phát ngấy mì miễn phí, nhưng anh sẽ chẳng đời nào cho bác Lo già biết điều ấy. Bác là chủ nhà hàng, hay cho anh phiếu mua mì để được làm tóc miễn phí. Hiro đã quyết định sẽ vẫn thỉnh thoảng thăm bác sau khi chuyển sang căn hộ mới. Anh hình dung mặt bác khi mình lần đầu ghé chơi, bấy giờ đã trở thành một nhà tạo mẫu tóc ăn nên làm ra. Giữa lúc anh đang mải tưởng tượng, cửa nhà bật tung. Thúc đổ cánh cửa ọp ẹp ấy đã dễ thì chớ, đội cảnh sát lại còn mang theo đòn phá.

Chỉ năm giây sau, anh đã nằm sấp mặt trên sàn phòng tắm, băn khoăn không biết ai sẽ phải đền tiền cửa.

“Tôi là Akihiro Sato, tôi là một bản sao hoàn toàn hợp pháp và tôi tự nguyện cung cấp não đồ của mình. Nó chứa những dữ liệu mới nhất. Tôi chưa từng làm gì phi pháp cả,” anh nói thêm lần nữa với một sĩ quan cảnh sát mặt mày lạnh tanh. Họ chưa cho anh thứ gì để trị vết sưng trên trán hết, và cơn đau đầu của anh đang ngày một nặng thêm.

Bà anh đã xanh cỏ chín mươi lăm năm rồi, nhưng anh tự hỏi liệu có phải bà đã đầu thai thành cô thám tử cảnh sát đang thẩm vấn mình không.

“Anh Sato, anh khẳng định mình là một bản sao hoàn toàn hợp pháp, tuân thủ mọi điều khoản trong Bộ luật Bổ sung quốc tế về sao chép vô tính à? Không sót điều khoản nào?” cô thám tử hỏi. Cô này là một người phụ nữ da trắng tầm tuổi trung niên, tóc cắt ngắn rất nữ tính. Tên cô là Thám tử Natalie Lo. “Tất nhiên là không rồi,” cô đã đáp vậy lúc anh hớn hở hỏi cô có họ hàng gì với bác chủ quán mì không.

Trên tay áo Thám tử Lo là biểu tượng Song Tử, dấu mác của một cảnh sát chuyên quản lý luật bản sao.

“Đúng thế. Mọi tệp tin của tôi đều rất mới, cô chỉ cần kiểm tra thôi là xong,” vừa nói, anh vừa chia ổ lưu ký ức đeo trên cổ tay ra.

Ổ lưu ký ức của các bản sao chứa một lượng dữ liệu lên đến vài terabyte, bao gồm não đồ mới nhất, giấy tờ, ADN và lịch sử của bản sao chủ thể. Họ được yêu cầu phải luôn mang nó theo người.

Thám tử Lo không buồn đón lấy. “Vậy anh nói sao về thứ này?” cô hỏi, đồng thời lôi khỏi cặp một tập hồ sơ và đưa cho Hiro.

Anh mở nó ra và thấy một bức ảnh chụp mình. Tại một nơi anh chưa từng đặt chân đến. Làm một việc anh chưa từng thực hiện. Một việc rất máu me, tàn bạo.

Một giọng hoảng loạn trong đầu anh tự hỏi phải chăng anh định cắt tóc người kia nhưng lại nhớ cứa nhầm họng ông ta. Sau đó thì quên khuấy cả.

Trong phòng ngập ngụa máu, bê bết khắp giường, nhỏ tong tỏng xuống sàn. Không một giọt máu nào vấy lên tay gã Hiro kia trong lúc gã cứa cổ một người, đặt ông ta lên giường và rời phòng. Sự việc được tái hiện qua mấy bức ảnh an ninh. Bức cuối cùng chụp cảnh anh nhìn thẳng vào máy quay, mắt hơi mở lớn, như thể vừa nhận ra mình đã bị trông thấy.

“Đấy không phải tôi…” Lời lẽ chết tắc trong cổ Hiro bởi anh nhận ra đó là câu bào chữa nhảm nhất trần đời.

“Anh Sato, với những bức ảnh này, chúng tôi có thể rút ra được vài điều. Hoặc anh nói dối chúng tôi và có nghề tay trái là giết người để bổ trợ cho công việc cắt tóc,” cô nhướn mày nói. “Mặc dù nếu đúng thế thì tôi cứ nghĩ anh sẽ sống một chỗ khang trang hơn cái chuồng lợn chúng tôi tìm thấy anh cơ.”

“Tôi không…” anh dợm nói, nhưng cô ngắt lời.

“Hoặc anh là một bản sao phi pháp, vi phạm Điều khoản Bổ sung Một theo quy ước quốc tế.” Cô lấy thêm một tờ giấy nữa ra khỏi chiếc cặp da sờn nát mà Hiro đoán là do người thân làm cảnh sát truyền lại và nheo mắt nhìn nó. “Đồng thời tạo ra nhiều hơn một bản sao vô tính của một người là phi pháp. Công nghệ sao chép vô tính chỉ được áp dụng để kéo dài tuổi thọ, không phải để nhân bản.”

“Hoặc,” cô nói tiếp, cuối cùng cũng nhận ổ lưu ký ức của Hiro, và cầm như thể nó sắp vỡ vụn trên đầu ngón tay mình, “anh có anh em sinh đôi. Và hắn cũng là một bản sao. Nhưng thứ này sẽ cho ta biết ngay.”

Thám tử Lo đưa cái ổ ra sau vai, chẳng cần ngoái nhìn, và một sĩ quan thấp lùn mặc đồng phục đón lấy nó. “Mitsuki, in phần thông tin phù hợp trong này ra đi nhé.”

“Vâng.” Mitsuki khẽ nói, sau đó mang cái ổ ra khỏi phòng. Hiro không hiểu cô có định in hết toàn bộ nhân cách và ký ức của anh ra không. Trên đời làm gì đủ giấy. Người thường chẳng bao giờ lường nổi sẽ cần bao nhiêu dữ liệu thì mới tạo ra được một bản sao đúng chuẩn.

Thám tử Lo ngồi quan sát Hiro khổ sở gãi đầu gãi tai. “Anh kiệm lời nhỉ,” cuối cùng cô cũng nói.

“Có gì để nói đâu?” anh đáp. “Nếu tôi phủ nhận, cô sẽ chẳng tin. Nếu tôi giữ im lặng thì cô sẽ coi đó như lời thú tội, nhưng ít nhất tôi sẽ không hở ra câu gì ngu si để sau này cô vịn vào đó mà đập tôi.”

“Phải anh đây không?” cô hỏi, đưa tay chỉ vào chàng trai nhìn giống Hiro như đúc trong ảnh.

“Không.”

“Phải anh em sinh đôi không?”

“Không.”

“Phải bản sao phi pháp của anh không?”

“Trông giống phết,” anh nói. Cô nhướn mày, và anh cay đắng bật cười. “Ôi, thôi nào. Tôi biết sự tình trông ra sao, tôi không ngu đâu. Nhưng dù có vẻ còn một thằng tôi nữa đang nhởn nhơ ngoài đường, tôi chưa chắc đã là người thực hiện hành vi sao chép. Cô lường đến trường hợp ấy chưa? ADN của tôi nằm trong mấy Cơ sở dữ liệu liền. Mấy nơi đôi khi vẫn bị hack ấy. Cô biết chúng chứ?”

“Úi giời, biết đâu được đẩy,” anh đế thêm, mắt đánh về phía cánh cửa viên cảnh sát ban nãy cầm ổ lưu ký ức của mình đã bước ra, “có khi đệ nhà cô giờ đang tạo thêm một bản sao cho tôi. Cô biết tôi đáng lẽ không được để cái ổ đó khuất mắt trông coi, đúng không? Luật định rồi đấy?”

“Tôi sẽ cần anh chứng minh mình ở đâu vào đêm thứ Tư tuần trước,” cô thám tử nói.

Đêm thứ Tư. Đêm đó anh có ba khách. Tìm họ lấy lời khai sẽ không thành vấn đề. “Tôi làm được,” anh nói.

Cô đưa cho anh một chiếc máy tính bảng và bút cảm ứng để ghi lại thông tin ngoại phạm của mình. Trong lúc anh viết, cô nói, “Anh dễ chừng sẽ gặp rắc rối to mà trông vẫn bình tĩnh phết nhỉ.”

“Tôi biết mình chẳng làm gì cả. Và nếu ngoài kia mà có một bản sao phi pháp thì thủ phạm là hắn, đâu phải tôi,” anh nói.

“Nhưng nếu chúng tôi bắt được hắn, một trong hai anh sẽ bị diệt bỏ,” cô nói.

Anh ngước lên nhìn vào gương mặt lạnh bằng của cô. “Tôi hy vọng các cô sẽ diệt tên sát nhân,” anh nói.

“Luật quy định chúng tôi phải diệt bản sao trùng lặp, không phải kẻ tội phạm,” cô nói. “Có vẻ tạo ra một bản sao phi pháp còn nghiêm trọng hơn sát hại một người bình thường.” Cô nhìn anh, lộ rõ vẻ chán ghét. “Tôi có viết luật đâu.”

“Lập pháp toàn là lũ vô học,” anh khẽ nói, cố gắng nhớ tên vị khách anh hay nhuộm xanh tóc. Anh toàn thầm gọi chị ta là “bà nách nhuộm,” nhưng anh không nghĩ cảnh sát sẽ tìm được người phụ nữ kia với thông tin ấy.

Thám tử Lo nhún vai. “Riêng khoản đó chúng ta nghĩ giống nhau.”

Cô theo dõi anh thêm một lúc, sau đó nói, “Thế còn việc anh có tiềm năng thực hiện điều chúng ta vừa chứng kiến thì sao? Xuống tay nhẹ tênh. Anh định lý giải kiểu gì đây?”

“Ý cô là sao? Tôi có làm gì đâu.”

“Nhưng anh mang sẵn tố chất ấy trong người. Hoặc có thể chúng đã cấy nhân cách một kẻ khác vào trong cơ thể anh,” cô đề xuất.

“Hacker làm được nhiều trò lắm, nhưng bọn chúng chưa làm vậy nổi đâu. Nạn nhân sẽ hóa điên ngay.” Anh ra dấu về phía cái mác trên tay cô. “Cô hẳn phải được dạy điều đó tại trường săn bản sao rồi chứ?”

Cô mỉm cười. “Tất nhiên. Chỉ không biết anh có biết không thôi. Quăng thử cho anh phao cứu sinh rởm ấy mà.”

“Cảm ơn nhé,” anh nói. “Tôi khá chắc bản sao kia bị hack. Chẳng có chuyện tôi làm vậy đâu.” “Để rồi xem,” cô nói.

\* \* \*

Ba ngày sau, khi mặt đối mặt với bản sao của mình, Hiro cố ghìm chỗ mồ hôi lạnh đang rịn ra trên trán lại.

Bản sao của anh chỉ ngồi nhìn với vẻ khinh mạn. Tại sao hắn không bị bồn chồn như Hiro nhỉ? Bình thường chẳng bản sao nào phải chạm trán chính bản thân mình hết.

Các bản sao hiếm khi xem xác của mình, và nếu có xem thì chúng cũng phải, ờm, là xác chết. Không có chuyện chạy loăng quăng, bị tình nghi giết người. Sau khi qua đời, cơ thể cũ của họ được gọi là các vỏ xác và sẽ được đem xử lý như rác thải.

Hiro cứ tưởng vụ này sẽ giống soi gương, nhưng cái kẻ tóc tai gọn gàng, thân hình chắc nịch, mỉm cười nhạo báng trước mặt anh này đây như gào lên rằng Tao là bản Akihiro Sato ưu việt, tối cao, đích thực.

Họ ngồi một mình trong phòng, nhưng Hiro biết họ đang bị ghi hình. Thôi thì tạm chấp nhận cái sự riêng tư ảo này vậy.

Người phụ nữ nhuộm nách tên là Auzuma Tanaka. Chị ta đã cấp cho anh chứng cứ ngoại phạm, đồng thời khiến anh trĩu nặng cả cõi lòng khi bảo rằng đã thấy anh trên tàu điện ngầm trước lúc cảnh sát đến chỉ một tiếng.

Bản sao của anh bị bắt ngay sáng hôm sau.

“Tao là Akihiro Sato đời ba,” Hiro nói.

Tên bản sao bật cười. “Bậy. Mày bét cũng phải đời bảy.” Hiro nhận ra kiểu chợt nhả ấy. Nếu anh dùng nó để tự vệ thì phiên bản này đã học được cách dùng nó như một món vũ khí. Anh dứt khoát không để bị khích tướng. “Tên mày là gì?”

“Tao là Akihiro Sato đời chín.”

Hiro gãi tai. “Thế những thằng còn lại là ai?”

Chín nhăn nhở cười. “Trừ thằng Tám thì đám còn lại phăng teo rồi. Nó đang làm nốt nhiệm vụ. Nhiệm vụ mày đầu têu ấy.”

“Không” Hiro nói. “Tao không quen mày…” Anh liếc lên nhìn máy quay và cảm thấy xương sống trở nên buốt lạnh.

“Thôi nào, Bảy, mày là thằng thánh thiện, máy tạo bằng chứng ngoại phạm trong lúc Tám và tao cáng đáng mọi thứ. Đừng giả ngây, chúng ta đã bị tóm rồi thì mày có mà chạy đằng trời. Lúc lũ kia bắt được Tám, mày và nó sẽ bị diệt còn tao chắc sẽ đi bóc lịch. Nhưng thế chẳng sao. Gần xong nhiệm vụ rồi.”

“Nhiệm vụ nào?” Hiro gào lên. “Tao là số ba, tao nhớ kiếp đời đầu tiên của mình, tao sinh ra ở Tokyo, tao sống sáu mươi tám năm, tao học may từ bố…” đến đoạn này Chín bắt đầu phá ra cười, nhưng Hiro vẫn tuyệt vọng nói tiếp, “… và trong kiếp đời thứ hai tao là một phóng viên kiêm nhà văn viễn tưởng, nhưng tao chết trước khi viết xong cuốn tiểu thuyết đầu tay. Tao bị bắn tại Tokyo trong cuộc khởi nghĩa vô tính. Trong ố lưu ký ức của tôi có đấy, không thiếu gì đâu!”

Anh van nài nói câu chót với máy quay. Cuộc đời anh đã được ghi chép và lưu trữ cẩn thận: Anh là một người không có gì nổi trội, thấy tò mò về sao chép vô tính và nghĩ rằng mình sẽ can đảm cũng như liều hơn nếu được bất tử. Vì anh chỉ tường thuật tin làm vườn và thời tiết cho đài truyền hình quận, hoài bão anh mong đợi chẳng đi đến đâu. Ký ức của anh về bố mẹ, mối tình đầu khi còn là người thường, sau đó là các cuộc tình khi trở thành bản sao… tất cả đều hằn in rõ nét trong tâm trí anh.

Cảm giác buồn nôn lại xâm chiếm lấy anh, và anh nghe thấy tiếng loa bật tách lên. Giọng Thám tử Lo vọng đến, rõ ràng và sang sảng. “Anh Sato Ba, chúng tôi đã bắt được thêm một bản sao tự nhận là anh. Hắn nói mình là đời tám.”

Akihiro Sato đời chín xòe tay ra và mỉm cười. “Và giờ nhiệm vụ đã hoàn tất.”

\* \* \*

Hiro ngồi tù ba tuần trong lúc Thám tử Lo tiến hành điều tra. Anh xin một quyển vở trắng và một cây bút, và sau khi đã xác mình được rằng anh không có ý định tự tử, họ cấp cho anh.

Anh bắt đầu ghi lại tỉ mỉ ký ức mình. Chúng hiện lên đầy sắc nét và rõ ràng, bố mẹ anh, chị em anh, cuộc sống hạnh phúc ở Tokyo của anh, thời đi học, lúc bỏ học, chứng kiến các vụ bạo loạn vô tính, cắt tóc các bản sao đòi quyền xã hội, biết thêm về sự bất tử. Anh muốn nó.

Kiếp đời thứ hai của Hiro vừa ngắn ngủi mà lại vừa thể thảm, mất sạch tiền vì đầu tư dại dột và chết trong cuộc khởi nghĩa vô tính lần hai.

Các ký ức ấy thật rõ rệt, hết sức rõ rệt.

Aki-HIRO!

Giọng bà lại chặt ngang mạch ký ức của anh, và anh bất giác khom vai lại. Bà nội. Bà đã nuôi anh, đánh đập anh và cố “dạy nó nên người”. Năm mười sáu tuổi, anh bỏ nhà đi bụi và đến sống với một cặp vợ chồng tại một căn hộ nhỏ ở Tokyo. Sau đó anh học kỹ năng làm đẹp từ một cô nghiện. Anh cũng biết mùi bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Hiro buông bút và bóp trán. Hai ký ức rất khác nhau đang giành giật quyền kiểm soát đầu anh. Anh nhớ bố mẹ mình rõ ràng như thể xem một chương trình chiếu trên TV, nhưng anh có thể cảm thấy cái thắt lưng vụt lên đôi chân trần của mình và biết rằng ký ức về người bà là thật.

Anh buông vở và gọi Thám tử Lo.

Lo đưa cho anh một tách trà sành đầy phân nửa. Anh ban nãy run kinh đến mức làm tràn tách trà giấy đầu tiên và bị bỏng cả tay. Cái trách nặng hơn giúp anh kiểm soát cơn run, và anh nhấp làn nước nóng ngọt ngào và hít sâu một hơi.

Cô thám tử chưa cho người lau chỗ trà anh làm đổ. Một giọng đa nghi trong đầu Hiro tự hỏi đây có phải chiêu trò tâm lý gì không. Mà anh cũng chẳng thực sự chắc chắn đó là giọng mình.

Lo ngả người ra sau ghế, đọc nhật ký của anh trong lúc anh uống trà. Cô lật ngược lại để kiểm tra gì đó ở một trang trước, sau đó đặt nó xuống. Cô bỏ kính và bóp sống mũi.

“Anh hoặc là một nhà văn viễn tưởng đại tài, hoặc gặp rắc rối to rồi,” cô cuối cùng cũng nói.

“Tôi là một nhà văn viễn tưởng bất tài,” anh lờ đờ nói. “Kiếp đời thứ hai. Nhớ không?”

Cô chỉ vào quyển nhật ký được cẩn thận đặt xa vũng nước trà trên bàn. “Cũng có lý. Thực ra thì tôi chưa từng thấy kiểu kết cấu truyện nào như thế cả, thế nên chớ dại bỏ việc làm chính.” Cô dừng lại, thế rồi nói, “Nhưng anh chẳng biết công việc chính của mình là gì đâu, đúng không?”

Hiro ngây người nhìn cô. “Nhưng chuyện ấy là bất khả thi. Hacker có giỏi đến thế đâu nhỉ?”

“Hacker ngầm lên tay rồi. Hồi trước đám ấy bị hạn chế về nhiều mặt. Giờ thì chỉ còn một hạn chế duy nhất thôi: Cấm tiệt. Làm vậy hóa ra lại ngang tháo xích cho chúng thích làm gì thì làm. Chúng có thể bịa ra một ký ức sâu đậm và bộ não sẽ tự điền vào chỗ trống, giống như nó vẫn hay làm mỗi khi ta chỉ mang máng nhớ điều gì.”

“Vậy tức là tôi thậm chí còn không biết mình là ai nữa.” Hiro nói, mắt dán vào cái tách của mình.

“Anh là một nạn nhân độc nhất vô nhị, anh Sato,” Thám tử Lo nói.

Hiro ngước lên, và cô nở một nụ cười không đến nỗi lạnh lùng. “Nói thế không phải là tôi tha anh đâu. Luật không cho phép tôi làm vậy. Nhưng tôi bắt đầu tin anh chẳng dính líu gì mấy đến các tội ác đã diễn ra. Không chỉ bởi lẽ nếu hai kẻ kia mà thức tỉnh sau anh thì khả năng cao anh sẽ sớm bị diệt bỏ. Rõ ràng là kẻ sở hữu ma trận của Akihiro Sato đã tạo ra vài phiên bản của anh, sau đó chập nhiều não đồ vào trong một bản sao duy nhất. Anh có não đồ của ít nhất hai bản sao sống cùng thời điểm. Nghĩ kỹ ra thì cách các bản sao khác nhau của anh hành xử tùy theo môi trường nuôi dưỡng kể cùng thú vị.”

“Khi tự mình trải nghiệm thì hết thú vị ngay!” Hiro nói, cảm thấy cơn cười điên dại đang ùng ục trào lên. “Tôi đang nhớ lại toàn chuyện kinh khủng, những chuyện bấy lâu nay tôi cấm mình nghĩ đến. Tôi tưởng chúng là ác mộng, nhưng giờ… đó chính là tôi. Bằng cách nào đó, tôi đã bị chỉnh cho làm… những chuyện kinh khủng” anh lặp lại, không muốn nói kỹ hơn. Anh đã đủ khốn đốn lắm rồi.

“Kể mấy chuyện kia tôi nghe,” Lo rướn tới nói.

“Giết người. Tra tấn. Và đôi khi tôi dùng dao. Nhưng tôi thích tay không hơn.” Anh nhìn chằm chằm vào đội bàn tay sạch bóng của mình. “Chuyện này hẳn từng xảy ra rồi, đúng không? Nhiều bạn lặp, một số bản phạm tội, quyền của mỗi bản ra sao ấy? Tôi làm gì đến nỗi là ca đầu tiên.”

“Anh có thể là ca đầu tiên không biết mình bị nhân bản trái ý từng được ghi nhận,” Lo nói. “Chúng tôi đã kiểm tra não đồ các bản sao của anh, Hiro à. Chúng được xác nhận là trẻ hơn anh. Về cơ bản, anh hiện không có chút quyền nào. Luật cho phép chúng tôi an tử anh.”

Hiro cảm thấy chỗ trà dậm dọa sẽ trào ngược lên. Anh chưa bao giờ nghĩ đến khía cạnh này của bộ luật sao chép vô tính. “Thế cô sẽ lưu não đồ của tôi lại chứ? Cô sẽ cho tôi thức tỉnh thêm lần nữa chứ?”

“Tôi có được quyết đâu,” Lo nói. “Đây xem chừng là một kẽ hở rất kỳ lạ, có thể bị lạm dụng. Chúng tôi có thể giết anh và bản sao thừa kia, sau đó tạo một bản sao mới cho anh và thế là sẽ có toàn quyền an tử tên sát nhân để trừng phạt tội ác của hắn. Nghe thật sai trái. Và biết làm gì với chỗ nào đồ kia đây?”

Hiro nhìn xuống đôi tay, nhớ lại những điều chúng từng thực hiện, siết cổ, chọc ngoáy vết thương hở để nghe tiếng gào la, móc mắt. “Tôi không muốn ký ức của chúng. Tôi bị nhồi đủ sẵn rồi.” Anh gãi tai và cuối cùng cũng nhìn vào mắt cô. “Mà tại sao cô lại tin tôi thế? Tôi tưởng cô phải nghi ngờ mọi thứ tôi nói chứ?”

Cô nhún vai. “Linh cảm thôi. Chuyện anh kể nghe hợp lý. Não đồ của anh loạn hết cả lên; rõ ràng anh đã bị hack nghiêm trọng. Có mấy chỗ lặp, gây xáo trộn nháo nhào. Nhưng anh phải hiểu rằng quyết định cuối cùng không nằm trong tay tôi. Vụ này hiện đã vượt ngoài cấp bậc của tôi rồi. Tuy nhiên, tôi muốn tin anh. Với cả nếu nói dối, anh chắc sẽ tìm cách lươn lẹo sao đó để được làm bản sao mới nhất, chứ không phải người đầu tiên lên thớt.”

Hiro nhăn mặt.

“Thế nên tôi sẽ ủng hộ anh hết mức có thể. Nhưng kể cả có là một vị thánh chính hiệu, anh vẫn là một bản sao cũ hơn, không quyền lợi pháp lý. Và tôi vô phương thay đổi được điều ấy.”